TÒA ÁN NHÂN DÂN TP ĐÀ NẴNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Bản án số: **22**/2019/HSST*
Ngày 07 tháng 3 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HC - TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Nga
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Huỳnh Thanh Trà
- Ông Phạm Xoa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Ngân - Cán bộ Toà án nhân dân quận HC, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận HC, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Lê Viết Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận HC, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2019/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/HSST-QĐ ngày 20 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Tào Thiện X - Tên gọi khác: không. Giới tính: nữ. Sinh ngày 02 tháng 8 năm 1975 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKHKTT: Nhà số 134/11 Đường Y, phường Ph, quận HC, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở: Tổ 94, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Hán. Tôn giáo: không. Tình độ học vấn: 01/12. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Con ông Tào Nhi C (sinh năm 1952, đã chết) và bà Hồ Thị M (sinh năm 1961, còn sống); gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ hai. Chồng là Phạm Văn Đức H (chết), có con là Trần Thị Mỹ L.

Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Bà **Võ Thu H**; sinh năm 1973. Địa chỉ: 27 đường T, quận HC, TP Đà Nẵng

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà **Trần Thị Mỹ L**; sinh năm 1994. Địa chỉ: Tổ 94, phường H, quận L, TP Đà Nẵng.

- Bà **Phạm Thị L**; sinh năm 1948. Địa chỉ: 27 đường Th, quận HC, TP Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tào Thiện X là người giúp việc nhà theo giờ cho gia đình chị Võ Thu Hiền (sinh năm 1973; địa chỉ: 27 đường Th, phường Ph, quận HC, thành phố Đà Nẵng) từ ngày 12.9.2018. Khoảng 09h ngày 13.9.2018, trong lúc X đang làm việc nhà cho chị H thì nảy sinh ý định trôm cắp tài sản. Thấy trong phòng ngủ của mẹ chị H là bà Phạm Thị L (sinh năm 1948) có một tủ quần áo, nghĩ trong đó có tài sản nên X lục tìm và lấy một chiếc chìa khóa trong túi áo khoác của bà L mở thử thì mở được tủ. X lấy trộm các tài sản, gồm: 01 lắc tay bằng vàng, có gắn đá màu xanh; 01 chiếc nhẫn bằng vàng, có gắn đá màu xanh; 01 dây chuyền bằng vàng, mặt dây chuyền có gắn đá màu xanh; 01 đôi bông tai bằng vàng; 01 mặt dây chuyền có gắn đá màu xanh; 5.000.000 đồng tiền mặt (số tài sản này là của chị Võ Thu Hiền nhờ bà Liên giữ hộ). Trên đường về nhà, X đã vứt 1 chiếc chìa khóa vào thùng rác trên đường Ng (không xác định được). Sáng ngày 14.9.2018, X bán đôi bông tai cho một tiệm vàng ở gần chợ Kh nhưng không nhớ rõ, được số tiền 4.700.000 đồng. X dùng số tiền trên trả nợ và mua đồ dùng sinh hoạt trong gia đình.

Chị H phát hiện mất chìa khóa tủ nên dùng chìa khóa khác mở kiểm tra thì bị mất tài sản nên trình báo Công an phường Ph, quận HC, thành phố Đà Nẵng.

Chiều ngày 14.9.2018, X thấy việc trộm cắp là sai trái nên đã kể lại sự việc và nhờ con gái là Trần Thị Mỹ L (sinh năm: 1994; trú: Tổ 94, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng) mang số tài sản còn lại trả cho chị H. Khi Công an phường Ph mời Tào Thiện X đến làm việc thì X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Tang vật thu giữ :

Do Trần Thị Mỹ L giao nộp:

+01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, mặt dây chuyền gắn đá màu xanh, dài 50cm.

+01 chiếc lắc tay bằng kim loại màu vàng, có gắn 05 viên đá màu xanh, dài khoản 17cm.

+01 chiếc nhẫn bằng kim màu vàng, có gắn đá màu xanh.

+01 mặt dây chuyền bằng đá màu xanh, có gắn kim loại màu vàng.

Do Tào Thiện X giao nộp: 8.730.000 đồng (tám triệu, bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Theo kết luận định giá tài sản số 175/KL-HĐĐG ngày 19.10.2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, UBND quận HC, kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng có gắn đá xanh là 16.642.290 đồng; 01 lắc tay vàng có gắn đá xanh là 19.358.290 đồng ; 01 nhẫn vàng có gắn đá xanh là 1.935.150 đồng; 01 mặt dây chuyền có gắn đá xanh là 896.280 đồng; 01 đôi bông tai vàng là 4.700.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là : **48.532.000** đồng.

Quá trình điều tra, Tào Thiện X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, việc khai nhận phù hợp với lời khai của bị hại Võ Thu H, người liên quan Phạm Thị L, Trần Thị Mỹ L, tang vật thu giữ, biên bản xác định vị trí gây án và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Bị hại Võ Thu H đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Tào Thiện X.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-HC ngày 22/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận HC, TP Đà Nẵng đã truy tố Tào Thiện X về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo Tào Thiện X thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, không oan.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 xử phạt: Bị cáo Tào Thiện X từ 09 tháng đến 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Thu H đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Đối với chị Trần Thị Mỹ L, đã giúp bị cáo Tào Thiện X mang số tài sản chiếm đoạt trả lại cho chị Võ Thu H và đến Công an phường Phước Ninh làm việc, chị L không biết việc X đã trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận HC, thành phố Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận HC, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận HC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Tào Thiện X đã thừa nhận khoảng 9 giờ ngày 13/9/2018 tại nhà chị Võ Thu Hiền, số đường Th, phường Ph, quận HC, thành phố Đà Nẵng, Tào Thiện X đã có hành vi lén lút trộm cắp một số trang sức bằng vàng trị giá 43.532.000đ và số tiền 5.000.000đ của chị H. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 48.532.000đ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Viện kiểm sát truy tố là đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an. HĐXX thấy cần xét xử một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 sẽ được HĐXX xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng", do đó, bị cáo có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là bà Võ Thu H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận HC đã trao trả toàn bộ tang vật thu giữ cho người bị hại là bà Võ Thu H theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 03/10/2018, HĐXX thấy phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 của BLTTHS nên không đề cập.

[8] Đối với chị Trần Thị Mỹ L, đã giúp bị cáo Tào Thiện X mang số tài sản chiếm đoạt trả lại cho chị Võ Thu H và đến Công an phường Ph làm việc, chị L không biết việc X đã trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận HC, thành phố Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Tào Thiện X** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ khoản 1 điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo Tào Thiện X **09** (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội:

Buộc bị cáo Tào Thiện X phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận HC;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Công an quận HC;
- Chi cục THADS quận HC
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Hà Thị Thanh Nga